

Số: ~~749~~ /2007/QĐ-UBND

Thủ Đức, ngày 26 tháng 02 năm 2007

## QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động  
của Tổ Cán sự xã hội tình nguyện phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức

### ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 56/2006/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về cho phép thành lập Tổ Cán sự xã hội tình nguyện tại phường, xã, thị trấn thuộc thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy chế (mẫu) Tổ chức và hoạt động của Tổ Cán sự xã hội tình nguyện phường, xã, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 139/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình Phước,

### QUYẾT ĐỊNH :

**Điều 1.** Nay ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Tổ Cán sự xã hội tình nguyện phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng Phòng Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình Phước, người đứng đầu tổ chức được phân công phụ trách Tổ Cán sự xã hội tình nguyện phường Hiệp Bình Phước, các cá nhân và tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Sở Tư pháp Tp;
- VP. HĐND - UBND TP;
- TT HĐND - UBND quận;
- Lưu (NV).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN  
CHỦ TỊCH



Trần Công Lý

## **QUY CHẾ**

### **Về Tổ chức và hoạt động của Tổ Cán sự xã hội tình nguyện phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 7149 /2007/QĐ-UBND  
ngày 26 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức)*

### **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Tên gọi và lĩnh vực hoạt động**

1. Tổ Cán sự xã hội tình nguyện phường Hiệp Bình Phước là tổ chức xã hội, các thành viên của Tổ là những cán bộ, hội viên, thành viên nòng cốt của các tổ chức chính trị - xã hội, các cá nhân tình nguyện tham gia công tác phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm, phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS và giúp đỡ học viên sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng, làm ăn sinh sống, góp phần lành mạnh hóa phường, thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”.

2. Tổ Cán sự xã hội tình nguyện phường Hiệp Bình Phước hoạt động trên địa bàn các khu phố thuộc phường.

#### **Điều 2. Nguyên tắc tổ chức - hoạt động và cơ chế làm việc**

1. Tổ Cán sự xã hội tình nguyện do Hội Cựu chiến binh phường trực tiếp quản lý dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân, sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường Hiệp Bình Phước và chịu trách nhiệm về mục đích, nội dung, kết quả hoạt động của Tổ.

2. Tổ Cán sự xã hội tình nguyện hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ và các thành viên tự giác chấp hành các quy định tại Quy chế này.

3. Tổ Cán sự xã hội tình nguyện của phường hoạt động theo cơ chế phối hợp, tham gia cùng các đoàn thể, tổ chức xã hội, Công an, Quân sự, Cán bộ phụ trách công tác phòng chống tệ nạn xã hội, Trạm y tế phường, Ban điều hành các khu phố, Tổ trưởng các Tổ dân phố trong việc thực hiện các hoạt động phòng chống tệ nạn xã hội, ma túy, mại dâm và các hoạt động lồng ghép chương trình kinh tế - an sinh xã hội có liên quan trên địa bàn phường.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ VÀ CHẾ ĐỘ SINH HOẠT CỦA TỔ**

#### **Điều 3. Nhiệm vụ**

1. Hoạt động theo nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ đã được phê duyệt.

2. Tham gia phối hợp các ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội khác trên địa bàn phường thực hiện các hoạt động phòng chống tệ nạn mại dâm, ma túy và phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS; giúp đỡ, quản lý, tạo điều kiện để người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng thông qua các hoạt động liên quan như xóa đói giảm nghèo, vì người nghèo, cứu tế xã hội và giữ gìn an ninh trật tự xã hội.

3. Thực hiện các hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa tệ nạn ma túy, mại dâm và phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn phường; tư vấn giúp đỡ người mại dâm, người nghiện ma túy, người bị nhiễm HIV/AIDS tiếp cận các dịch vụ y tế, xã hội, tạo điều kiện cho họ hòa nhập cộng đồng.

4. Tích cực phát hiện và thông báo kịp thời với Hội Cựu chiến binh, Công an phường về các hành vi liên quan đến hoạt động mại dâm, ma túy, hành vi lây nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn phường; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường có biện pháp giải quyết và ngăn chặn có hiệu quả các hành vi vi phạm.

5. Tham gia với Mặt trận Tổ quốc, các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội thực hiện hoạt động lồng ghép cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư” với xây dựng phường lành mạnh, cơ bản không có tệ nạn mại dâm, ma túy.

#### **Điều 4. Chế độ sinh hoạt**

1. Tổ Cán sự xã hội tình nguyện phường sinh hoạt định kỳ một lần/tháng, ngoài ra khi cần có thể hội ý đột xuất.

2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác năm; sơ, tổng kết rút kinh nghiệm. Báo cáo định kỳ và đột xuất cho các tổ chức liên quan.

## **Chương III**

### **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHIỆM VỤ - QUYỀN HẠN**

#### **Điều 5. Số lượng, thành viên và thể thức tham gia Tổ**

1. Tổ Cán sự xã hội tình nguyện phường Hiệp Bình Phước có 05 thành viên:

trong đó 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó và 03 Tổ viên.

2. Thành viên của Tổ là những người thường xuyên sinh sống trên địa bàn phường Hiệp Bình Phước, tự nguyện tham gia, có đủ sức khỏe; phẩm chất đạo đức tốt, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật; có khả năng tuyên truyền vận động và sắp xếp được thời gian thực hiện nhiệm vụ.

3. Người tham gia làm thành viên của Tổ có đơn đề nghị gia nhập và lý lịch trích ngang theo mẫu, được Ủy ban nhân dân phường xác nhận.

### **Điều 6. Chế độ đề cử, cho thôi giữ nhiệm vụ đối với Tổ trưởng, Tổ phó và thành viên**

1. Nhiệm kỳ của Tổ trưởng, Tổ phó là 01 năm; trường hợp đặc biệt phải kéo dài thì không quá 18 tháng. Tổ trưởng, Tổ phó phải tự đánh giá kết quả hoạt động và được Hội Cựu chiến binh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ủy ban nhân dân phường đánh giá năng lực điều hành Tổ làm cơ sở cho việc tái đề cử.

2. Tổ trưởng, Tổ phó do Hội Cựu chiến binh đề cử, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường xem xét, lựa chọn đề nghị Ủy ban nhân dân quận ra quyết định công nhận.

3. Thành viên Tổ do Tổ trưởng đề nghị, Hội Cựu chiến binh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xem xét và Ủy ban nhân dân phường ra quyết định công nhận.

4. Việc cho thôi giữ nhiệm vụ Tổ trưởng, Tổ phó và thành viên theo trình tự và thẩm quyền như quyết định công nhận.

### **Điều 7. Nhiệm vụ của Tổ trưởng**

1. Chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Tổ trước Hội Cựu chiến binh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động của Tổ sau khi được Hội Cựu chiến binh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường thông qua.

3. Gương mẫu, tạo điều kiện cho các thành viên trong Tổ hoàn thành nhiệm vụ.

4. Quản lý, điều hành hoạt động của Tổ theo Quy chế này, thực hiện chế độ báo cáo hàng tháng, quý, năm với Hội Cựu chiến binh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường về kết quả hoạt động của Tổ theo chức năng nhiệm vụ được giao.

## **Điều 8. Quyền hạn của Tổ trưởng**

1. Tham gia cùng Hội Cựu chiến binh phường xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động, dự toán kinh phí hoạt động, chế độ chính sách theo quy định, phân công thành viên thực hiện nhiệm vụ và tham gia các hoạt động khác của Tổ;

2. Cùng với Hội Cựu chiến binh và các ngành liên quan đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn các biện pháp giải quyết tình hình tệ nạn ma túy, mại dâm, lây nhiễm HIV/AIDS và công tác xã hội khác trong phạm vi nhiệm vụ của Tổ;

3. Định kỳ hoặc đột xuất, cùng với Hội Cựu chiến binh đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng thành viên Tổ thực hiện tốt nhiệm vụ hoặc đề nghị xử lý đối với thành viên vi phạm Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ.

4. Tham dự các cuộc họp của các Tổ dân phố, các cuộc họp giao ban các Khu phố và của Ủy ban nhân dân phường, được tham gia đóng góp ý kiến tại cuộc họp liên quan đến nội dung công tác của Tổ.

## **Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ phó**

Tổ phó là người giúp Tổ trưởng thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn nêu trên khi được Tổ trưởng phân công.

## **Chương IV**

### **CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG**

## **Điều 10. Chính sách, chế độ**

1. Thành viên của Tổ được hưởng các chính sách, chế độ như sau:

a) Tham dự tập huấn để nâng cao trình độ nghiệp vụ, được cung cấp tài liệu và thông tin có liên quan đến công tác phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm và phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS;

b) Được tạo điều kiện về văn phòng phẩm để làm việc và sử dụng phòng họp của Ủy ban nhân dân phường để hội họp.

2. Chế độ phụ cấp đối với Tổ trưởng, Tổ phó và các thành viên thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

## **Điều 11. Kinh phí hoạt động của Tổ**

1. Kinh phí hoạt động của Tổ cân đối từ dự toán ngân sách phường được

giao hàng năm, Quỹ phòng chống ma túy và các nguồn vận động khác theo quy định. Việc sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

2. Hàng năm, Hội Cựu chiến binh phường cùng với Tổ trưởng căn cứ nguồn kinh phí và nhu cầu hoạt động xây dựng dự toán của Tổ trình Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân phường xem xét, quyết định.

3. Hội Cựu chiến binh phường và Tổ trưởng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường về việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Tổ, đảm bảo việc thu, chi kinh phí hoạt động đúng quy định.

### **Điều 12. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

1. Trong quá trình công tác, tập thể và cá nhân thành viên Tổ được xét khen thưởng theo kết quả thành tích đạt được.

2. Thành viên Tổ bị xem xét cho thôi nhiệm vụ nếu vi phạm:

a) Trong năm có 30 ngày (cộng dồn) nếu không tham gia hoạt động của Tổ hoặc 60 ngày thường xuyên không đảm bảo thời gian sinh hoạt mà không có lý do chính đáng và không thực hiện nhiệm vụ của Tổ phân công;

b) Vi phạm Quy chế hoạt động của Tổ, sau khi được góp ý, kiểm điểm 02 lần mà không sửa chữa;

c) Nếu vi phạm làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín tổ chức thì tùy theo mức độ sẽ xử lý theo pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân phường có thẩm quyền ra quyết định khen thưởng, đề xuất khen thưởng lên cấp cao hơn; quyết định cho thôi thành viên Tổ trên cơ sở đề xuất của Hội Cựu chiến binh và ý kiến thống nhất của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường.

## **Chương V**

### **MỐI QUAN HỆ LÀM VIỆC**

#### **Điều 13. Mối quan hệ làm việc:**

1. Tổ chịu sự chỉ đạo, quản lý chung của Ủy ban nhân dân phường. Đồng thời chịu sự quản lý trực tiếp của Hội Cựu chiến binh phường Hiệp Bình Phước.

2. Tổ chịu sự giám sát và được sự hỗ trợ hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường.

3. Quá trình phối hợp hoạt động tổ được sự hỗ trợ của lực lượng Công an, Quân sự, Ban điều hành các Khu phố, các Tổ trưởng Tổ dân phố và cán bộ phụ trách công tác phòng chống tệ nạn xã hội của phường.

## **Chương VI**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ Cán sự xã hội tình nguyện phường Hiệp Bình Phước có hiệu lực theo Quyết định ban hành của Ủy ban nhân dân quận; việc sửa đổi hay bổ sung nội dung quy chế do Ủy ban nhân dân quận quyết định theo đề nghị thống nhất của Trưởng Phòng Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình Phước trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn và yêu cầu mới của ngành.

2. Căn cứ Quy chế đã ban hành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình Phước triển khai trong đơn vị và chỉ đạo Tổ trưởng Tổ Cán sự xã hội tình nguyện phường xây dựng quy chế làm việc cụ thể từng thành viên cho phù hợp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN**  
**CHỦ TỊCH**



Trần Công Lý

